

Số: 30/2026/QĐST-DS

LĐ, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 266/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: bà NTLT, sinh năm:1982; địa chỉ: 214/14 hẻm MAD, phường LV - ĐL, tỉnh LĐ.

Bà NTLT uỷ quyền cho ông NMD, sinh năm 1988; địa chỉ: hẻm 136 VH, phường LV - ĐL, tỉnh LĐ.

- *Bị đơn*: bà NTDH, sinh năm 1970; địa chỉ: 342 QL20, xã ĐT, tỉnh LĐ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện: bà NTDH đồng ý có trách nhiệm trả cho bà NTLT số tiền 86.000.000đồng (tám mươi sáu triệu đồng) nợ gốc.

2.2. Về án phí: bà NTDH nhận chịu 2.150.000đồng (hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà NTLT 2.528.200đồng (hai triệu năm trăm hai mươi tám ngàn hai trăm đồng) tạm ứng án phí bà Thi đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007093 ngày 29/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh LĐ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 2 - LĐ;
- Thi hành án dân sự tỉnh LĐ;
- TAND tỉnh LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Vũ